BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH

KHOA NÔNG HỌC

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ KINH TẾ VÀ XÁC ĐỊNH CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG MÔ HÌNH SẢN XUẤT NÔNG LÂM KẾT HỢP TẠI NÚI CẤM, HUYỆN TRI TÔN, TỈNH AN GIANG**

NGÀNH : NÔNG HỌC

KHÓA : 2018 – 2022

SINH VIÊN THỰC HIỆN : PHẠM PHƯƠNG THẢO

Tp. Hồ Chí Minh, tháng 11 năm 2021

**ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ KINH TẾ VÀ XÁC ĐỊNH CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG MÔ HÌNH SẢN XUẤT NÔNG LÂM KẾT HỢP TẠI NÚI DÀI, HUYỆN TỊNH BIÊN, TỈNH AN GIANG**

Tác giả

**PHẠM PHƯƠNG THẢO**

**Khóa luận được đệ trình để đáp ứng yêu cầu cấp bằng kỹ sư ngành Nông học**

GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN:

TS. Nguyễn Châu Niên

Tp. Hồ Chí Minh, tháng 11 năm 2021

**CẢM TẠ**

**TÓM TẮT**

Contents

[**Chương 2** 11](#_Toc85377867)

[**NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU** 11](#_Toc85377868)

[**3.1 Nội dung và phương pháp điều tra** 11](#_Toc85377869)

**DANH SÁCH BẢNG**

**DANH SÁCH HÌNH**

**DANH SÁCH CHỮ VIẾT TẮT**

**GIỚI THIỆU**

**Đặt vấn đề**

An Giang là tỉnh duy nhất của đồng bằng sông Cửu Long có núi giữa đồng. Đó là dãy Bảy Núi trải dài trong phạm vị các huyện Tri Tôn, Tịnh Biên, thành phố Châu Đốc và huyện Thoại Sơn của tỉnh An Giang. Hệ thống núi rừng ở đây bao trùm lên trên 21000 ha, chiếm 6% diện tích tự nhiên của tỉnh trong đó huyện Tịnh Biên và huyện Tri Tôn là hai địa phương có diện tích rừng lớn nhất tỉnh An Giang (Sở kế hoạch và đâu tư tỉnh An Giang, 2020). Rừng không những có ý nghĩa to lớn tạo ra các sản phâm nuôi sống con người mà còn sản sinh ra một lượng lớn lâm sản hàng hóa đóng góp cho nền kinh tế quốc dân, bảo vệ môi trường sinh thái, phòng hộ đầu nguồn, giữ đất, giữ nước, điều hòa khí hậu, góp phần bảo vệ biên giới, giữ gìn an ninh quốc phòng… Rừng Bảy Núi còn có tầm quan trọng lớn lao trong việc góp phần cải thiện đời sống hiện nay cho đồng bào dân tộc quanh vùng (Cục Kiểm Lâm, 2008). Tiềm năng lớn là vậy nhưng hiện nay đời sống nhân dân quanh khu vực này vẫn còn khó khăn, xu hướng phá rừng để canh tác các cây nông nghiệp vẫn còn đang tiếp diễn gây áp lực lớn lên hệ sinh thái rừng.

Năm 2015, huyện Tri Tôn là địa phương có diện tích đất lâm nghiệp cao nhất tỉnh An Giang với 6010,68 ha bao gồm rừng tự nhiên và rừng trồng. Dân số trung bình của huyện năm 2015 đạt 134679 người với 21.67% hộ nghèo và 4.17% hộ cận nghèo. Rất nhiều người dân ở Tri Tôn có nguồn thu nhập phụ thuộc vào việc canh tác nông nghiệp theo các mô hình nông lâm kết hợp (NLKH). Đây vừa là thuận lợi vừa là khó khăn cho cả người nông dân và các cơ quan bảo vệ rừng. Thuận lợi bởi Bằng việc đánh giá thực trạng, phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả kinh tế các mô hinh NLKH hiện hữu tại huyện Tri Tôn, chúng ta sẽ có được những bằng chứng để xây dựng được các mô hình NLKH phù hợp, cân bằng được việc phát triển kinh tế cho người dân, đồng thời bảo tồn được nguồn tài nguyên rừng.

Xuất phát từ những yêu cầu thực tế trên, đề tài “Đánh giá hiệu quả kinh tế và xác định các yếu tố ảnh hưởng mô hình sản xuất nông lâm kết hợp tại huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang” được tiến hành.

**Mục tiêu**

* Ước lượng hiệu quả kỹ thuật của các nông hộ canh tác theo mô hình NLKH, và
* Xác định và phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả kỹ thuật các mô hình NLKH ở khu vực núi Dài, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

**Yêu cầu**

Tiến hành phỏng vấn các nông hộ sản xuất có các mô hình NLKH dựa trên phiếu câu hỏi soạn sẵn. Tổng hợp thông tin và phân tích, đánh giá dữ liệu thu được nhằm đáp ứng mục tiêu đề ra.

**Giới hạn đề tài**

Nội dung điều tra được thực hiện trên các nông hộ có các mô hình canh tác NLKH tại khu vực Núi Dài, ở xã Lê Trì, xã Ô Lâm và thị trấn Ba Chúc của huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang từ tháng đến tháng năm. Các phân tích mô hình NLKH không bao gồm hợp phần chăn nuôi.

**Chương 1**

**TỔNG QUAN TÀI LIỆU**

**2.1**

# **Chương 2**

# **NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

**3.1 Nội dung và phương pháp điều tra**

# **3.1 Nội dung và phương pháp điều tra**

Thông qua bảng khảo sát được soạn sẵn, các nội dung dưới đây sẽ được tiến hành điều tra:

* Thông tin chung về nông hộ điều tra
* Mô hình canh tác, diện tích canh tác, công thức luân canh, các loại cây trồng
* Kĩ thuật canh tác, chi phí sản xuất, lao động, năng suất cây trồng
* Hiệu quả kinh tế sản xuất nông lâm kết hợp
* Thuận lợi và khó khăn của mô hình canh tác

Chi phí và hiệu quả tài chính của sản xuất nông lâm nghiệp sẽ được so sánh giữa các nhóm hộ sản xuất theo các mô hình khác nhau.

**3.2 Thời gian và địa điểm**

Đề tài được tiến hành từ tháng đến tháng năm tại khu vực núi Dài ở hai xã Lê Trì, Ô Lâm và thị trấn Ba Chúc, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

**3.3 Phương pháp điều tra**

**3.3.1 Phương pháp xác định số hộ điều tra**

Công thức xác định số nông hộ điều tra được thiết lập dựa trên ước tính tỉ lệ theo tác giả Israel (1992). Số mẫu được tính toán dựa trên khoảng tin cậy 95% và sai số biên (e) với mẫu tổng thể cần khảo sát có canh tác theo mô hình NLKH theo công thức:

trong đó: n là số mẫu cần điều tra

Z = 1,96 tương ứng độ tin cậy 95%

e = 0,1 (khoảng dao động từ 0,05 – 0,1)

N là số mẫu tổng

Chưa có thông tin về tổng số hộ (N)

**3.3.2 Phân tích SWOT**

Áp dụng phương pháp đánh giá nhanh nông thôn có sự tham gia của hộ sản xuất (xuất gồm 10 hộ là những hộ có kinh nghiệm canh tác NLKH), người thu mua và cán bộ quản lý.

* Hộ sản xuất gồm 10 hộ là những hộ có kinh nghiệm canh tác NLKH.
* Năm đại lý thu mua nông sản tại địa phương
* 5 cán bộ là khuyến nông viên và cán bộ Phòng nông nghiệp huyện.

Thông tin thu thập dựa trên những câu hỏi mở và thảo luận nhóm liên quan đến những thuận lợi, khó khăn, cơ hội và thách thức và các chính sách liên quan đến hoạt động sản xuất nông lâm nghiệp.

**3.3.3 Phân tích giới hạn biên ngẫu nhiên**

**3.3.3.1 Tính toán hiệu quả kĩ thuật**

**3.3.3.2 Xác định các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả kĩ thuật**

**3.3.4 Phương pháp xử lý và phân tích số liệu**

Tất cả các công đoạn sắp xếp số liệu, trực quan hóa và phân tích thống kê đều được thực hiện trên phần mềm R phiên bản 3.5, trong đó hai package Benchmarking và AER sẽ được sử dụng cho việc phân tích mô hình giới hạn sản xuất biên ngẫu nhiên.